

Số: 896 /KH-BGTVT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
“Năm An toàn giao thông 2022”

Căn cứ Kết luận số 45-KL/TW ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 2060/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBATGTQG ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2022;

Căn cứ Thông báo số 9/TB-VPCP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh – Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia tại Hội nghị tổng kết công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022;

Bộ Giao thông vận tải xây dựng Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2022 với chủ đề **“Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”** với tinh thần **“Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông**, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.1. Mục đích

a) Nâng cao ý thức tự giác chấp hành pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông an toàn;

b) Tiếp tục giảm từ 5%-10% số vụ, số người chết, số người bị thương do tai nạn giao thông so với năm 2021;

c) Khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm, tại các đô thị lớn và không để xảy ra ùn tắc giao thông khi kiểm soát dịch bệnh;



d) Hạn chế tối đa việc lây nhiễm, bùng phát dịch bệnh Covid – 19 từ các hoạt động giao thông vận tải.

1.2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị của ngành Giao thông vận tải từ cấp trung ương đến địa phương tổ chức, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm trật tự an toàn giao thông (TTATGT), phòng chống dịch Covid -19 trên toàn quốc ngay từ những tháng đầu, quý đầu và cả năm 2022;

b) Các đơn vị phải xây dựng kế hoạch hoạt động và bố trí nguồn lực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của đơn vị, địa phương; đảm bảo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về bảo đảm TTATGT, phòng chống dịch Covid -19;

c) Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ bảo đảm TTATGT đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; gắn trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị thực thi công vụ;

d) Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác bảo đảm TTATGT; trong đó, tập trung xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách để áp dụng kịp thời các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các lĩnh vực: quản lý điều hành vận tải, điều khiển giao thông, giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm về TTATGT;

đ) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành giao thông vận tải phải gương mẫu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT; nâng cao tinh thần trách nhiệm, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ gắn với chủ đề Năm An toàn giao thông 2022 “*Xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19*” với tinh thần “*Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông*”.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Để đạt được mục tiêu đề ra của Kế hoạch Năm An toàn giao thông 2022, các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành cần chủ động, sáng tạo, tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan, chính quyền địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong các chỉ đạo của Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, trong đó trọng tâm một số nhiệm vụ sau:

2.1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về bảo đảm TTATGT, chống ùn tắc giao thông, bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước và hiệu lực thi hành pháp luật; phù hợp thực tiễn và đáp ứng xu thế mới về an toàn toàn giao thông trong giai đoạn 2021 - 2030; gắn mục tiêu bảo đảm an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, phát triển giao thông thông minh vào trong các đề án, chiến lược, quy hoạch cấp quốc gia, cấp tỉnh, thành phố và các dự án đầu tư tạo ra nhu cầu giao thông, vận tải lớn.

2.2. Nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT ở các cấp, ngành liên quan; tránh hình thức, lãng phí; kiên trì xây dựng văn hoá giao thông an toàn và thân thiện môi trường cho mọi tầng lớp nhân dân.

2.3. Triển khai hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch hoặc đột xuất để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT; chú trọng thực hiện thanh tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT được phát hiện năm 2021.

2.4. Bảo đảm tiến độ, chất lượng trong hoạt động đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông. Thực hiện hiệu quả công tác duy tu, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trong giai đoạn khai thác; tiếp tục rà soát và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và quản lý hiệu quả, xử lý nghiêm các vi phạm, hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

2.5. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu hệ thống dịch vụ vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng và giảm giá dịch vụ, nhằm thu hút hành khách, hàng hoá sử dụng vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng.

2.6. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn có liên quan để áp dụng kịp thời các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào công tác quản lý, điều hành hoạt động vận tải, tổ chức giao thông và hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về TTATGT.

2.7. Tiếp tục hiện đại hóa công tác giám sát để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép, chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ, đăng kiểm phương tiện; đẩy mạnh triển khai toàn diện từ trung ương đến địa phương công tác kiểm tra tải trọng xe.

2.8. Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong ngành giao thông vận tải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19 trong hoạt động giao thông vận tải.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

3.1. Tổng cục Đường bộ Việt Nam

a) Triển khai xây dựng, hoàn thiện Dự án Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi) theo chỉ đạo của Chính phủ và Quốc hội; xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ, Thông tư quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch hỗ trợ vận tải đường bộ; rà soát, nghiên cứu sửa đổi quy định về xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác;

b) Thực hiện xử lý dứt điểm, kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông mới phát sinh, đặc biệt là các vị trí nguy hiểm trên Quốc lộ 1A và các tuyến quốc lộ trọng điểm; kịp thời rà soát, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định khi nhận được thông tin do lực lượng Cảnh sát giao thông, các cơ quan báo chí và người dân kiến nghị; tiếp tục rà soát, phát hiện kịp thời các bất cập về tổ chức giao thông trên quốc lộ để xử lý, tổ chức giao thông khoa học, hợp lý;

c) Tiếp tục ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe, trong đó: ưu tiên các nguồn lực để xây dựng, duy trì, nâng cấp và phát triển hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đổi giấy phép lái xe trên Cổng dịch vụ công quốc gia; quản lý, giám sát trực tiếp dữ liệu hình ảnh camera từ các Trung tâm sát hạch lái xe trên toàn quốc; xây dựng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông để sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; triển khai hệ thống quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát thời gian và quãng đường học thực hành lái xe;

d) Hoàn thành đánh giá kết quả hoạt động của hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình để làm cơ sở xem xét nâng cấp hệ thống dữ liệu thiết bị giám sát hành trình xe ô tô; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đường bộ, bảo đảm khả năng kết nối, sử dụng chung các cơ sở dữ liệu của ngành giao thông vận tải với các Bộ, ngành có liên quan;

đ) Rà soát, thực hiện sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm kiểm tra tải trọng xe (QCVN66:2013/BGTVT) để áp dụng công nghệ hiện đại trong việc đầu tư, xây dựng trạm kiểm tra tải trọng xe; tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng phương tiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2016;

e) Tăng cường tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lĩnh vực đường bộ về việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT; xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với tinh thần “Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”;

g) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong hoạt động giao thông vận tải đường bộ.

3.2. Cục Đường sắt Việt Nam

a) Triển khai xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường sắt; Thông tư quy định về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt quốc gia; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt;

b) Tăng cường triển khai, thực hiện hiệu quả các dự án, công trình nâng cấp, cải tạo kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt, đặc biệt là các dự án theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2014, Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và các dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu tuyến đường sắt Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh;

c) Tăng cường tuyên truyền, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành đường sắt về việc chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT; xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với tinh thần “Vi sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”;

d) Triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo trì công trình đường sắt và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt; trong đó, chú trọng kiểm tra về công tác bảo đảm trật tự hành lang an toàn giao thông đường sắt;

đ) Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chuyên môn nghiên cứu, xây dựng kế hoạch triển khai hiệu quả các ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý, giám sát an toàn giao thông đường sắt; bảo đảm nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thiểu nguy cơ mất an toàn giao thông đường sắt;

e) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động giao thông vận tải đường sắt.

3.3. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam

a) Triển khai xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Thông tư quy định về bảo trì công trình đường thủy nội địa, Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa; hoàn thiện báo cáo đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường thủy nội địa;

b) Tổ chức hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện, áp dụng dịch vụ công trực tuyến đối với tất cả các thủ tục liên quan đến công tác đăng ký và đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính;

c) Tiếp tục rà soát, xử lý hiệu quả, kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến giao thông đường thủy nội địa quốc gia; thực hiện hiệu quả công tác điều tiết khổng chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa (đặc biệt tại các vị trí luồng tuyến không đảm bảo chuẩn tắc, các vị trí chướng ngại, cầu, cống không đảm bảo kích thước khoang thông thuyền);

d) Đẩy mạnh triển khai tuyên truyền các quy định của pháp luật về lĩnh vực

đường thủy nội địa đến các đối tượng tham gia giao thông; xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với tinh thần “Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”;

d) Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động vận tải hành khách của phương tiện và bến thủy nội địa, chú trọng những thời điểm lễ hội, du lịch trong năm, phương tiện chở khách từ bờ ra đảo, phương tiện chở khách du lịch, tàu cao tốc; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông như: chất lượng an toàn kỹ thuật của phương tiện không đảm bảo, phương tiện chở quá số người quy định, người điều khiển phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp, bến bãi không đảm bảo điều kiện an toàn, chưa được cấp phép;

e) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động giao thông vận tải đường thủy nội địa.

3.4. Cục Hàng hải Việt Nam

a) Triển khai tổng kết Bộ luật hàng hải Việt Nam; xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư quy định về quản lý tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo trong vùng biển Việt Nam, Thông tư quy định về bảo trì công trình hàng hải;

b) Công bố báo cáo điều tra tai nạn hàng hải đối với các vụ tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trong năm 2021; tiếp tục triển khai Đề án duy trì đội tàu biển Việt Nam trong danh sách trắng và xám của Tokyo MOU; triển khai chiến dịch kiểm tra tập trung theo chủ đề năm 2022 (CIC 2022);

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn hàng hải; từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các đối tượng có liên quan trong hoạt động hàng hải; xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với tinh thần “Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”;

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tàu biển hoạt động trong khu vực vùng nước cảng biển, đặc biệt các tuyến từ bờ ra đảo; chú trọng kiểm tra định biên an toàn tối thiểu và chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên; kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực thi các nhiệm vụ được giao nhằm bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong vùng nước cảng biển và trên vùng biển Việt Nam. Tiếp tục nâng cao chất lượng, trình độ của các cán bộ thực thi công vụ về công tác an toàn, an ninh hàng hải;

đ) Rà soát, thiết lập một số khu neo đậu tàu, kết hợp tránh trú bão tại vùng nước cảng biển; đầu tư, nâng cấp hệ thống phao tiêu báo hiệu ở các tuyến luồng, vị trí quan trọng để hỗ trợ tàu thuyền hành hải an toàn; thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; tăng cường sử dụng các trang thiết bị hỗ trợ, giám sát (VTS, AIS, LRIT ...) trong công tác quản lý an toàn giao thông hàng hải;

e) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động giao thông hàng hải.

3.5. Cục Hàng không Việt Nam

a) Triển khai tổng kết Luật hàng không dân dụng Việt Nam; xây dựng Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư quy định về bộ quy chế an toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay, Thông tư quy định về đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện an ninh hàng không;

b) Xây dựng Đề án “Phát triển đội ngũ giám sát viên của Cục Hàng không Việt Nam và các Cảng vụ hàng không đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”; xây dựng các Đề án điều chỉnh quy hoạch Cảng hàng không tại một số địa phương;

c) Cập nhật Chương trình An toàn hàng không quốc gia (Stats Safety Program) theo quy định của Phụ lục 19 Công ước Chicago của ICAO SARPs (Annex 19 Amendment 1) và tình hình thực tiễn hàng không dân dụng tại Việt Nam; tổ chức triển khai và tuân thủ nghiêm theo quy trình, tài liệu hướng dẫn đã được ban hành cho các giám sát viên an toàn, đặc biệt đối với việc cập nhật, theo dõi các khuyến cáo an toàn trong quá trình phê chuẩn, kiểm tra, giám sát cá nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ hàng không;

d) Nâng cấp cơ sở dữ liệu về báo cáo sự cố (vụ việc) an toàn để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng thực hiện báo cáo an toàn bắt buộc, tự nguyện trực tiếp trên cơ sở dữ liệu và cho cơ quan thường trực tổ ASICA phân loại, phân tích;

đ) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động giao thông vận tải hàng không dân dụng.

3.6. Cục Đăng kiểm Việt Nam

a) Triển khai xây dựng Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư quy định về biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa; kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường sắt;

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện giao thông vận tải; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của phương tiện, linh kiện, vật liệu và hạ tầng để tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh và lưu hành đối với phương tiện thân thiện với môi trường;

c) Xây dựng và triển khai thủ tục hành chính dịch vụ công mức độ 4 đối với các thủ tục cấp giấy chứng nhận hoạt động kiểm định xe cơ giới, giấy chứng nhận đăng kiểm viên, giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo, giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo;

d) Xây dựng Quy chuẩn sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về cơ sở

đóng mới, hoán cải, sửa chữa phục hồi phương tiện thủy nội địa; rà soát, công bố danh sách chính thức xe cơ giới hết niên hạn sử dụng của năm 2021 trên Cổng thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

đ) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, triển khai nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động đăng kiểm phương tiện.

3.7. Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông

a) Tập trung tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các Ban Quản lý dự án, Nhà đầu tư và đơn vị liên quan bám sát hiện trường, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm của ngành giao thông vận tải trong năm 2022, như: Dự án nhà ga hành khách T3 – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, các dự án thành phần thuộc dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam...;

b) Chỉ đạo các đơn vị tổ chức, thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động xây dựng, thi công các công trình giao thông.

3.8. Thanh tra Bộ

a) Tập trung tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải xây dựng, hoàn thiện, triển khai các cơ chế, chính sách, quy định tại Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính;

b) Tổ chức các hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho Thanh tra ngành Giao thông vận tải về công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính các lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng, đường thủy nội địa; các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính;

c) Triển khai thanh tra, kiểm tra chuyên ngành giao thông vận tải năm 2022 để chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm ở một số công tác sau: quản lý, bảo vệ, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các quốc lộ; quản lý cảng, bến thủy nội địa; điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với các doanh nghiệp có phương tiện thường xuyên vi phạm quy định về bảo đảm TTATGT được phát hiện thông qua hệ thống giám sát hành trình.

3.9. Vụ Vận tải

a) Tập trung nghiên cứu, tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải triển khai, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động giao thông vận tải, bảo đảm phù hợp với diễn biến dịch Covid-19 của từng thời kỳ; tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trọng tâm là những nội dung mới trong các văn bản pháp luật về phòng, chống dịch Covid -19;

b) Tiếp tục tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu hệ thống dịch vụ vận tải, nâng cao năng lực, chất lượng và giảm giá dịch vụ, nhằm thu hút hành khách, hàng hoá sử dụng vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng;

c) Rà soát, cập nhật và công bố mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh bằng xe ô tô theo định kỳ; hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách khuyến khích phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa.

3.10. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông

a) Tiếp tục tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án “nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo trì quốc lộ giai đoạn 2020 - 2030” và Đề án “xử lý các vị trí đường ngang, lối đi tự mở để đảm bảo an toàn giao thông đường sắt trên tuyến đường sắt quốc gia”;

b) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các đơn vị có liên quan ưu tiên bố trí nguồn vốn từ Quỹ bảo trì đường bộ để xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên hệ thống đường quốc lộ, đường thủy nội địa; đồng thời, xử lý các bất cập về hệ thống an toàn giao thông như biển báo, vạch sơn và các công trình phòng hộ;

c) Nghiên cứu, tham mưu đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin trong tổ chức giao thông; công tác quản lý bảo trì đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

3.11. Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Đối tác công - tư

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả 05 quy hoạch ngành quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không;

b) Tham mưu các giải pháp huy động nguồn vốn đầu tư để triển khai các quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải và hàng không theo đúng tiến độ, đáp ứng mục tiêu chiến lược phát triển của ngành giao thông vận tải, đồng thời đáp ứng các mục tiêu về bảo đảm TTATGT.

3.12. Vụ Khoa học - Công nghệ

a) Tập trung xây dựng, triển khai các kế hoạch nghiên cứu khoa học về lĩnh vực an toàn giao thông; trong đó tập trung nghiên cứu, ứng dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào lĩnh vực an toàn giao thông;

b) Tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải triển khai, thực hiện theo đúng tiến độ việc thử nghiệm, đánh giá và công bố hợp quy thiết bị mô phỏng để đào tạo lái xe theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 106:2020/BGTVT;

c) Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các đơn vị liên quan để nghiên cứu, tham mưu xây dựng Quy chuẩn sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm kiểm tra tải trọng xe (QCVN66:2013/BGTVT) để áp dụng công nghệ hiện đại trong việc đầu tư, xây dựng, khai thác trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ.

3.13. Vụ An toàn giao thông

a) Tập trung xây dựng, hoàn thiện và tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải trình Chính phủ Dự thảo Nghị quyết về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022 – 2025;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và các đơn vị liên quan tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Quyết định sửa đổi Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng phương tiện theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức, triển khai hoạt động của trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ theo quy định tại Thông tư số 34/2021/TT-BGTVT ngày 16 tháng 12 năm 2021; chủ trì, phối hợp với Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Viện Chiến lược và Phát triển giao thông vận tải rà soát, nghiên cứu để tham mưu Bộ Giao thông vận tải xem xét tiếp tục xây dựng Đề án kiểm soát tải trọng xe bằng hệ thống cân tự động trên đường bộ;

d) Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác thẩm định an toàn giao thông đường bộ giai đoạn trước khi đưa công trình vào khai thác, giai đoạn công trình đường bộ đang khai thác đối với các dự án BOT; phối hợp với Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông thực hiện hiệu quả công tác thẩm định an toàn giao thông trong giai đoạn TKKT (hoặc TKBVTC);

đ) Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT theo chủ đề Năm An toàn giao thông 2022; trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ, như: tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt; tổ chức hội thi tuyên truyền măng non thiếu nhi bảo vệ đường sắt; phổ biến pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, phòng chống đuối nước cho học sinh; tập huấn công tác đào tạo lái xe, kiểm soát tải trọng phương tiện; tiếp tục phối hợp với các tổ chức quốc tế xây dựng, ban hành sổ tay hướng dẫn an toàn giao thông khu vực trường học;

e) Chủ trì tổng hợp, theo dõi diễn biến tình hình tai nạn giao thông trên địa bàn cả nước, kịp thời tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải xử lý, ban hành

các văn bản có liên quan nhằm tiếp tục kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông năm 2022 theo chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ;

g) Tham mưu cho Bộ Giao thông vận tải tiếp tục triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, đặc biệt là ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ;

h) Là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải thực hiện Kế hoạch hành động này.

3.14. Vụ Hợp tác quốc tế: Chủ trì, phối hợp với Vụ An toàn giao thông đẩy mạnh hợp tác và triển khai hiệu quả các Chương trình hợp tác quốc tế về bảo đảm TTATGT; góp phần nắm bắt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ bảo đảm TTATGT trong nước theo các xu hướng chung trên thế giới.

3.15. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

a) Tiếp tục tăng cường phối hợp với cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện các dự án, công trình nâng cấp, cải tạo kết cấu hạ tầng đường sắt, đặc biệt là các dự án theo Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2014, Quyết định số 358/QĐ-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và các dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống kết cấu hạ tầng, thông tin tín hiệu, trang thiết bị liên quan đến công tác tổ chức chạy tàu để bổ sung, cải tạo kịp thời, phù hợp;

b) Tập trung siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng mô hình Chính quy - Văn hóa - An toàn từ Tổng công ty đến các đơn vị; tiếp tục rà soát kiện toàn bộ máy làm công tác quản lý an toàn giao thông đường sắt ở các cấp; nâng cao chất lượng công tác điều tra, phân tích tai nạn, sự cố tai nạn đường sắt; xây dựng lực lượng cứu hộ giao thông đường sắt với cơ cấu hợp lý, tinh gọn và hiệu quả;

c) Đổi mới và tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, cơ quan chức năng để tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm Luật Đường sắt; duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thi đua xây dựng đơn vị “Chính quy - Văn hóa - An toàn”; phong trào “Thiếu nhi bảo vệ đường sắt”, “Thanh niên tình nguyện cảnh giới đường ngang”;

d) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức hướng dẫn giao thông trong giờ cao điểm tại cầu chung giữa đường sắt và đường bộ, tổ chức cảnh giới hoặc chốt gác tại các đường ngang và lối đi dân sinh có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông; thực hiện kết nối hệ thống tín hiệu đèn giao thông đường bộ với tín hiệu đèn báo hiệu trên đường sắt tại các đường ngang;

đ) Nghiên cứu và đẩy mạnh triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ vào công tác quản lý, giám sát an toàn giao thông đường sắt; tiếp tục đổi mới, nâng

cao chất lượng công tác bồi dưỡng, kiểm tra, sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ đối với lực lượng trực tiếp phục vụ công tác chạy tàu;

e) Tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động vận tải đường sắt.

3.16. Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Giao thông vận tải – Xây dựng Lào Cai

a) Xây dựng Kế hoạch chi tiết để thực hiện Kế hoạch hành động Năm An toàn giao thông 2022 theo chủ đề “xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” với tinh thần “Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”; trong đó quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành giao thông vận tải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm TTATGT, phòng, chống dịch Covid -19;

b) Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá thực trạng, xu hướng tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có kế hoạch triển khai đầu tư, xây dựng Trung tâm quản lý, điều hành giao thông tập trung, nhằm tổ chức điều hành, quản lý hiệu quả giao thông trên địa bàn, giảm ùn tắc giao thông, hướng tới nền giao thông hiện đại trong những năm tới;

c) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông thường xuyên rà soát, kiểm tra điều kiện kinh doanh vận tải đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (đặc biệt là các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe container, vận tải hành khách) có phương tiện bị tai nạn giao thông năm 2021; tăng cường sử dụng kết quả thu được từ các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để phát hiện vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính về bảo đảm TTATGT;

d) Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác kiểm soát tải trọng phương tiện theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức, triển khai hoạt động của trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ theo quy định tại Thông tư số 34/2021/TT-BGTVT ngày 16 tháng 12 năm 2021 và các quy định khác có liên quan;

đ) Đẩy mạnh triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý và điều hành, nhằm nâng cao chất lượng, phục vụ tốt hơn nhu cầu của nhân dân trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe;

e) Tăng cường kiểm tra, rà soát, phát hiện và xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên hệ thống đường bộ, đường thủy nội địa do đơn vị quản lý; kịp thời rà soát, xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định khi nhận được thông tin do lực lượng Cảnh sát giao thông, các cơ quan báo chí và người dân kiến nghị; tiếp tục rà soát, phát hiện kịp thời các bất cập về tổ chức giao thông trên hệ thống đường bộ do đơn vị quản lý để xử lý, tổ chức giao thông khoa học, hợp lý;

g) Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan

chức năng tại các cấp huyện, xã (đặc biệt là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa): tăng cường các lực lượng công an xã, dân phòng tổ chức kiểm tra, xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm các quy định về bảo đảm TTATGT, như: chở quá số người quy định; người đã sử dụng rượu bia điều khiển phương tiện tham gia giao thông; người đi xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm; vi phạm các quy định trong hành lang an toàn giao thông;

h) Phối hợp với các cơ quan, chính quyền cấp huyện, xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm TTATGT với nội dung phong phú, phù hợp với đặc thù văn hóa địa phương, hướng tới xây dựng văn hóa giao thông an toàn gắn với kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với tinh thần “Vì sức khỏe, sinh mạng của người tham gia giao thông”;

i) Chỉ đạo các đơn vị liên quan, doanh nghiệp vận tải trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid – 19 trong các hoạt động vận tải.

Bộ Giao thông vận tải yêu cầu các cơ quan, đơn vị theo phạm vi, trách nhiệm quản lý tập trung triển khai, thực hiện./

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban ATGTQG;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Các Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ;
- Các Sở GTVT; Sở GTVT – XD Lào Cai;
- Công thông tin điện tử Bộ GTVT, Báo Giao thông, Tạp chí GTVT.
- Lưu: VT, ATGT (5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Đình Thọ